

## KHÁNG CHIẾN LAN RỘNG RA TOÀN QUỐC (1873 - 1884)

*Sau năm 1867, hai lần quân Pháp đánh Bắc Kỳ. Nhân dân kiên quyết kháng chiến còn triều đình Huế thì do dự, tiếp tục cắt đất cầu hoà. Hiệp ước Pa-tơ-nốt (6 - 6 - 1884) được kí kết, chấm dứt sự tồn tại độc lập của triều đình phong kiến nhà Nguyễn.*

### I - THỰC DÂN PHÁP ĐÁNH BẮC KÌ LẦN THỨ NHẤT. CUỘC KHÁNG CHIẾN Ở HÀ NỘI VÀ CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG BẮC KÌ

#### 1. Tình hình Việt Nam trước khi Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ

Ngay sau khi chiếm được ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ, thực dân Pháp đã bắt tay ngay vào việc thiết lập bộ máy thống trị và tiến hành bóc lột về kinh tế nhằm biến nơi đây thành bàn đạp để đánh chiếm Cam-pu-chia, rồi chiếm nốt ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ.

Pháp xây dựng bộ máy cai trị có tính chất quân sự từ trên xuống dưới ; đẩy mạnh chính sách bóc lột bằng tô thuế, cướp đoạt ruộng đất của nông dân, ra sức vơ vét lúa gạo để xuất khẩu, mở trường đào tạo tay sai ; xuất bản báo chí nhằm tuyên truyền cho kế hoạch xâm lược sắp tới.

Trong khi đó, triều đình Huế vẫn tiếp tục thi hành các chính sách đối nội, đối ngoại lỗi thời.

Triều đình ra sức vơ vét tiền của trong nhân dân để phục vụ cho cuộc sống xa hoa và bồi thường chiến phí cho Pháp. Các ngành kinh tế nông, công, thương nghiệp bị sa sút. Tài chính thiếu hụt. Binh lực suy yếu. Đời sống nhân dân cơ cực. Hàng loạt cuộc khởi nghĩa nông dân nổ ra bị đàn áp dữ dội. Đối với Pháp, triều đình tiếp tục muốn thương lượng để chia sẻ quyền thống trị.

- *Nêu những nét cơ bản của tình hình Việt Nam sau năm 1867.*

## 2. Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ nhất (1873)

Lợi dụng việc triều đình Huế nhờ đem tàu ra vùng biển Hạ Long đánh dẹp cướp biển và do nhiều nguồn tin, chủ yếu của bọn gián điệp đội lốt giáo sĩ cung cấp, thực dân Pháp đã nắm được tình hình Bắc Kỳ. Từ cuối năm 1872, chúng cho tên lái buôn Đuy-puy vào gây rối ở Hà Nội. Tiếp đó, lấy cớ giải quyết vụ Đuy-puy, hơn 200 quân Pháp do Gác-ni-ê chỉ huy từ Sài Gòn kéo ra Bắc.

Sáng ngày 20 - 11 - 1873, quân Pháp nổ súng đánh thành Hà Nội.

7000 quân triều đình, dưới sự chỉ huy của Nguyễn Tri Phương, cố gắng cản giặc nhưng thất bại. Buổi trưa, thành mất. Nguyễn Tri Phương bị thương. Bị giặc bắt, ông nhịn ăn mà chết.

Trong vòng chưa đầy một tháng, Pháp cho quân toả đi chiếm Hải Dương, Hưng Yên, Phủ Lý, Ninh Bình, Nam Định.

- *Thực dân Pháp đã tiến hành kế hoạch đánh chiếm Bắc Kỳ như thế nào ?*
- *Tại sao quân triều đình ở Hà Nội đông mà vẫn không thắng được giặc ?*

## 3. Kháng chiến ở Hà Nội và các tỉnh đồng bằng Bắc Kỳ (1873 - 1874)

Ngay khi quân Pháp kéo đến Hà Nội, nhân dân ta đã anh dũng đứng lên kháng chiến.

Đêm đêm, các toán nghĩa binh bí mật vào thành phố quấy rối địch. Kho đạn của chúng phía bờ sông bị đốt cháy. Một đội nghĩa binh, dưới sự chỉ huy của viên Chương cơ, chặn đánh địch quyết liệt ở cửa ô Thanh Hà. Họ đã hi sinh đến người cuối cùng<sup>(1)</sup>. Khi giặc chiếm được tỉnh thành Hà Nội, tổ chức Nghĩa hội của những người yêu nước được thành lập.

---

(1) Để kỷ niệm sự kiện này, nhân dân ta gọi cửa ô Thanh Hà là cửa ô Quan Chương.

Tại các tỉnh đồng bằng, đi tới đâu quân Pháp cũng vấp phải sự kháng cự của nhân dân ta. Ở Thái Bình, có căn cứ kháng chiến của cha con ông Nguyễn Mậu Kiến. Tại Phong Doanh (Ý Yên, Nam Định), có căn cứ kháng chiến của Phạm Văn Nghị...

Thấy lực lượng của địch ở Hà Nội tương đối yếu, quân ta khép chặt vòng vây. Ngày 21 - 12 - 1873, khi quân Pháp đánh ra Cầu Giấy, chúng đã bị đội quân của Hoàng Tá Viêm phối hợp với quân Cờ đen của Lưu Vĩnh Phúc phục kích. Gác-ni-ê cùng nhiều sĩ quan thực dân và binh lính bị giết tại trận.

Chiến thắng Cầu Giấy khiến quân Pháp hoang mang, còn quân dân ta thì phấn khởi, càng hăng hái đánh giặc.

Giữa lúc đó, triều đình Huế lại kí với thực dân Pháp Hiệp ước Giáp Tuất (15 - 3 - 1874). Theo đó, Pháp sẽ rút quân khỏi Bắc Kỳ, còn triều đình thì chính thức thừa nhận sáu tỉnh Nam Kỳ hoàn toàn thuộc Pháp.

Hiệp ước năm Giáp Tuất đã làm mất một phần quan trọng chủ quyền lãnh thổ, ngoại giao và thương mại của Việt Nam.

- *Trình bày diễn biến của trận Cầu Giấy năm 1873.*
- *Tại sao triều đình Huế kí Hiệp ước Giáp Tuất (1874) ?*

## II - THỰC DÂN PHÁP ĐÁNH BẮC KÌ LẦN THỨ HAI. NHÂN DÂN BẮC KÌ TIẾP TỤC KHÁNG CHIẾN TRONG NHỮNG NĂM 1882 - 1884.

### 1. Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ hai (1882)

Hiệp ước Giáp Tuất (1874) đã gây nên làn sóng phản đối mạnh mẽ trong dân chúng cả nước.

Khởi nghĩa của Trần Tấn, Đặng Như Mai ở Nghệ - Tĩnh đã nêu khẩu hiệu chống thực dân Pháp và phản đối sự đầu hàng của triều đình :

*"Dập diu trống đánh cờ xiêu,  
Phen này quyết đánh cả Triều lẫn Tây".*

Nền kinh tế đất nước ngày càng kiệt quệ. Nhân dân đói khổ. Giặc cướp nổi lên ở khắp nơi, có lúc triều đình đã phải cầu cứu cả quân Pháp và quân Thanh đánh dẹp. Các đề nghị cải cách, duy tân đều bị khước từ. Tình hình rối loạn cực độ.

Trong khi đó, tư bản Pháp đang phát triển mạnh, rất cần nguồn tài nguyên khoáng sản ở Bắc Kỳ nên chúng quyết tâm xâm chiếm bằng được.

Lấy cớ triều đình Huế vi phạm Hiệp ước 1874, tiếp tục giao thiệp với nhà Thanh mà không hỏi ý kiến của Pháp, ngày 3 - 4 - 1882 quân Pháp, do viên đại tá Ri-vi-e chỉ huy, đã đổ bộ lên Hà Nội.

Ngày 25 - 4 - 1882, Ri-vi-e gửi tối hậu thư cho Tổng đốc Hoàng Diệu, đòi nộp khí giới và giao thành không điều kiện.

Không đợi trả lời, quân Pháp nổ súng tấn công. Quân ta anh dũng chống trả, nhưng chỉ cầm cự được gần một buổi sáng. Đến trưa, thành mất. Hoàng Diệu thất cố tự tử để bảo toàn khí tiết.

Triều đình Huế vội vàng cầu cứu quân Thanh và cử người ra Hà Nội thương thuyết với Pháp ; đồng thời ra lệnh cho quân ta phải rút lên mạn ngược. Thừa dịp, quân Thanh ồ ạt kéo sang nước ta, đóng ở nhiều nơi. Trong khi đó, quân Pháp nhanh chóng toả đi chiếm Hòn Gai, Nam Định và các tỉnh khác thuộc đồng bằng Bắc Kỳ.



Hình 87. Hoàng Diệu  
(1829 - 1882)

- *Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ hai như thế nào ?*

## 2. Nhân dân Bắc Kỳ tiếp tục kháng Pháp

Khi quân Pháp tiến đánh Bắc Kỳ lần thứ hai, nhân dân đã tích cực phối hợp với quan quân triều đình kháng chiến. Ở Hà Nội, khi quân Pháp nổ súng đánh thành, nhân dân tự tay đốt nhà, tạo thành bức tường lửa chặn giặc. Hàng nghìn người dân tụ tập thành đội ngũ, gươm giáo chĩa tề tại đình Quảng Văn (Cửa Nam) chuẩn bị kéo vào thành đánh giặc, nhưng chưa kịp đi thì thành đã mất. Cuộc chiến đấu trong lòng địch diễn ra sau đó vô cùng quả cảm.

Nhân dân Hà Nội không bán lương thực cho Pháp, phối hợp với đồng bào các vùng xung quanh, đào hào, đắp lũy, lập ra các đội dân dũng, bất chấp lệnh giải tán của triều đình.

Tại các địa phương, nhân dân tích cực đắp đập, cắm kè trên sông, làm hầm chông, chạ bẫy v.v... chống Pháp.

Khi Ri-vi-e đánh Nam Định, quân dân ta từ Sơn Tây và Bắc Ninh kéo về áp sát thành Hà Nội uy hiếp địch. Ri-vi-e hoảng sợ, phải trở về Hà Nội đối phó.

Ngày 19-5-1883, hơn 500 tên địch kéo ra Cầu Giấy đã lọt vào trận địa mai phục của ta. Quân Cờ đen lại phối hợp với quân của Hoàng Tá Viêm đổ ra đánh. Nhiều sĩ quan và lính Pháp bị giết, trong đó có Ri-vi-e.

Chiến thắng Cầu Giấy lần thứ hai càng làm cho quân Pháp thêm hoang mang, dao động. Chúng đã toan bỏ chạy nhưng triều đình Huế lại chủ trương thương lượng với Pháp, hi vọng địch sẽ rút quân (như năm 1873). Song tình hình lúc này đã khác trước. Sau khi có thêm viện binh, cuối tháng 7 - 1883 nhân cơ hội vua Tự Đức mới qua đời, nội bộ triều đình đang lục đục, chủ nghĩa tư bản Pháp trên đà phát triển, thực dân Pháp quyết định đem quân tấn công thẳng vào Thuận An, cửa ngõ kinh thành Huế.

- *Nhân dân Bắc Kỳ đã phối hợp với quân đội triều đình để kháng chiến chống Pháp như thế nào ?*
- *Tại sao thực dân Pháp không nhượng bộ triều đình Huế sau khi Ri-vi-e bị giết tại trận Cầu Giấy năm 1883 ?*

### **3. Hiệp ước Pa-tơ-nốt. Nhà nước phong kiến Việt Nam sụp đổ (1884)**

Từ chiều 18 - 8 - 1883, hạm đội Pháp bắt đầu bắn phá dữ dội các pháo đài ở cửa Thuận An. Đến ngày 20 - 8, chúng đổ bộ lên khu vực này. Triều đình hoảng hốt xin đình chiến. Cao uỷ Pháp là Hác-măng lên ngay Huế và đưa ra một bản hiệp ước thảo sẵn, buộc triều đình chấp nhận vào ngày 25 - 8 - 1883 (Hiệp ước Quý Mùi).

Nội dung bản hiệp ước (còn gọi là Hiệp ước Hác-măng) có những khoản chính như sau :

Triều đình Huế chính thức thừa nhận nền bảo hộ của Pháp ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ, cắt tỉnh Bình Thuận ra khỏi Trung Kỳ để nhập vào đất Nam Kỳ thuộc Pháp. Ba tỉnh Thanh-Nghệ-Tĩnh được sáp nhập vào Bắc Kỳ. Triều đình chỉ được cai quản vùng đất Trung Kỳ, nhưng mọi việc đều phải thông qua viên Khâm sứ Pháp ở Huế. Công sứ Pháp ở các tỉnh Bắc Kỳ thường xuyên kiểm soát những công việc của quan lại triều đình, nắm các quyền trị an và nội vụ. Mọi việc giao thiệp với nước ngoài (kể cả với Trung Quốc) đều do Pháp nắm. Triều đình Huế phải rút quân đội ở Bắc Kỳ về Trung Kỳ.

Việc triều đình kí Hiệp ước 1883 càng đẩy mạnh phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta.

Nhiều sĩ phu văn thân là quan lại triều đình ở các địa phương, như Nguyễn Thiện Thuật, Tạ Hiện, Hoàng Văn Hoè, Lê Xuân Oai, Nguyễn Quang Bích... đã phản đối lệnh bãi binh. Đây chính là cơ sở để phái kháng chiến trong triều đình Huế, do Tôn Thất Thuyết cầm đầu, mạnh tay hành động.

Do chiến sự tiếp tục kéo dài ở Bắc Kỳ, thực dân Pháp buộc phải tổ chức những cuộc tấn công nhằm tiêu diệt các trung tâm đề kháng còn sót lại. Từ cuối năm 1883 đến giữa năm 1885, chúng cho quân chiếm Bắc Ninh, Thái Nguyên, Hưng Hoá, Tuyên Quang... Quân Thanh đóng giữ các vị trí này chỉ chống cự lấy lệ, rồi rút. Cuối cùng, Pháp - Thanh đã đi đến thoả thuận với nhau bằng Quy ước Thiên Tân (11 - 5 - 1884), theo đó, nhà Thanh cam kết rút hết quân đội khỏi Bắc Kỳ.

Sau khi làm chủ tình thế, chính phủ Pháp lại bắt triều đình Huế kí bản hiệp ước mới vào ngày 6 - 6 - 1884 (Hiệp ước Pa-tơ-nốt), có nội dung cơ bản giống với Hiệp ước Hác-măng, chỉ sửa đổi đôi chút về ranh giới khu vực Trung Kỳ nhằm xoa dịu dư luận và lấy lòng vua quan phong kiến bù nhìn.

Hiệp ước Pa-tơ-nốt đã chấm dứt sự tồn tại của triều đại phong kiến nhà Nguyễn với tư cách là một quốc gia độc lập, thay vào đó là chế độ thuộc địa nửa phong kiến, kéo dài đến Cách mạng tháng Tám năm 1945.

*- Thái độ của nhân dân ta khi triều đình Huế kí các hiệp ước đầu hàng thực dân Pháp như thế nào ?*

## CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

1. Lập bảng nêu nội dung chủ yếu của các hiệp ước 1883 và 1884.
2. Tại sao nói từ năm 1858 đến năm 1884 là quá trình triều đình Huế đi từ đầu hàng từng bước đến đầu hàng toàn bộ trước quân xâm lược ?